

Số: **01/2024/QĐST-HNGĐ**

Ngân Sơn, ngày 14 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định không phải cha con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Út Lệ

Thư ký phiên họp: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên họp: Bà Tô Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-VDS, ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định không phải cha con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Lô Văn H**, sinh năm 1986 - Địa chỉ: **Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.***

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Ngô Thị V**, sinh năm 1994 - Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.**

- Cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 22/09/2020 - Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.** Người đại diện hợp pháp của cháu **H1**: Chị **Ngô Thị V**, sinh năm 1994 - Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.**

Các đương sự đều vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Tại đơn yêu cầu đề ngày 01/4/2024, biên bản lấy lời khai, anh **Lô Văn H** trình bày:*

Năm 2014, anh tự nguyện kết hôn cùng chị **Ngô Thị V** sinh năm 1994, thường trú tại **thôn B, xã T, huyện N** và có một con chung. Đến năm 2017 do có mâu thuẫn nên vợ chồng anh sống ly thân. Đến năm 2021, anh và chị **V** ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Theo quyết định này, anh và chị được ly hôn, giao 01 con chung là **Lô Ngọc L**, sinh ngày

29/9/2015 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung hai bên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, đến năm 2024, anh mới được biết trong thời gian anh và chị V ly thân thì chị Ngô Thị V có thai và sinh 01 con vào ngày 22/9/2020. Hiện nay cháu đã đăng ký khai sinh tên là Ngô Gia H1. Theo Giấy khai sinh của cháu Ngô Gia H1 có ghi họ, chữ đệm, tên người mẹ là Ngô Thị V và họ tên chữ đệm, tên người cha là Lô Văn H. Anh H khẳng định cháu H1 được sinh ra trong thời gian anh và chị V đã sống ly thân nên không phải là con đẻ của anh. Anh yêu cầu Tòa án xác định anh không phải là cha đẻ của cháu Ngô Gia H1.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã tiến hành các thủ tục triệu tập người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị V đến làm việc. Tuy nhiên, chị V không có mặt. Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn đã ra quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 01/2024/QĐ-UTTA, ngày 12/4/2024 gửi Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình để xác minh, lấy lời khai đối với chị V.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị V trình bày: Chị đã nhận được các văn bản của Tòa án nhưng không đến được vì ở xa. Chị xác nhận giữa chị và anh Lô Văn H chỉ có 01 người con duy nhất theo quyết định ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn. Cháu Ngô Gia H1 là con riêng của chị, chị mang thai và sinh cháu H1 trong thời gian không chung sống với anh H. Chị khẳng định cháu H1 không phải con chung của chị và anh H vì thời điểm sinh cháu H1, chị và anh H chưa ly hôn nên anh H vẫn có tên trong giấy khai sinh của cháu H1. Chị nhất trí với yêu cầu của anh H về việc yêu cầu Tòa án xác định cháu Ngô Gia H1 không phải con của anh Lô Văn H. Chị Ván đề n Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, anh Lô Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên toàn bộ yêu cầu. Chị Ngô Thị V có đề nghị xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của chương XXIII Bộ luật tố tụng dân sự về Thủ tục giải quyết việc dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết cơ bản đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 68, 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lô Văn H, tuyên bố anh Lô Văn H không phải là cha đẻ của cháu Ngô Gia H1; Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh H được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh **Lô Văn H** hiện đang cư trú tại **Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn**; Anh **H** yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh không phải là cha đẻ của cháu **Ngô Gia H1** nên đây là yêu cầu xác định cha cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc anh **H** yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng để các đương sự tham gia phiên họp. Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có lý do, có đề nghị vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Anh **Lô Văn H** yêu cầu Tòa án xác định anh **H** không phải là cha của cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 22/9/2020. Quá trình giải quyết việc dân sự, các bên đương sự đều thừa nhận việc cháu **H1** được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh **H** và chị **V**. Vì vậy, anh **Lô Văn H** có tên tại phần họ, chữ đệm, tên người cha trong Giấy khai sinh số 01/2024 do Ủy ban nhân dân xã **T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn** cấp ngày 08/01/2024 cho cháu **Ngô Gia H1**. Tuy nhiên, chị **V** mang thai và sinh cháu **H1** trong thời gian vợ chồng không còn chung sống nên không phải con đẻ của anh **H**. Các đương sự đều thống nhất và đề nghị Tòa án xác định việc anh **Lô Văn H** không phải là cha của cháu **Ngô Gia H1**.

Theo yêu cầu của anh **H**, ngày 12/4/2024, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2024/QĐ-TCGD với nội dung trưng cầu: **Công ty TNHH D** - Địa chỉ: **C, ngõ C T, Y, Cầu G, Thành phố Hà Nội** thực hiện giám định: ADN đối với anh **Lô Văn H**, sinh ngày 14/10/1986 - Địa chỉ: **Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn** và cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 22/9/2020 - Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn** có cùng huyết thống (Cha con) hay không.

Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 17/4/2024 của **Công ty TNHH D** kết luận “*Người có mẫu ghi tên **LÔ VĂN HÍNH không có quan hệ huyết thống cha-con với người có mẫu ghi tên **NGÔ GIA HUY*****”.

Từ những căn cứ trên, Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn có đủ cơ sở kết luận anh **Lô Văn H** không phải là cha đẻ của cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 22/09/2020 theo quy định tại khoản 2 Điều 88, Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “*Trong trường hợp cha mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định*”.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn nên được chấp nhận.

[3] Về chi phí xét nghiệm AND: Anh **Lô Văn H** tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh **Lô Văn H** là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh **Lô Văn H** về việc xác định anh **Lô Văn H** và cháu **Ngô Gia H1** không phải cha con

Xác định A nh **Lô Văn H**, sinh ngày 14/10/1986, số căn cước công dân 006086000489 không phải là cha đẻ của cháu **Ngô Gia H1**, sinh ngày 22/9/2020 có Giấy khai sinh số 01/2024 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 08/01/2024.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh **Lô Văn H** được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Các đương sự;
- UBND xã Trung Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn (khi QĐ có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Út Lệ